

Bản án số: 69/2022/HS-ST  
Ngày: 11- 8- 2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MÓNG CÁI, TỈNH QUẢNG NINH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Bà Trần Thị Thu Nga

***Các Hội thẩm nhân dân:***

1. Ông Lê Tuấn Vinh,

2. Bà Lê Thị Thu Anh

***Thư ký phiên tòa:*** ông Nguyễn Hoàng Sơn, thư ký Toà án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái tham gia phiên tòa:*** ông Mai Văn Toàn, Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 72/2022/TLST-HS ngày 19 tháng 7 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị H**, tên gọi khác không; sinh ngày 19 tháng 11 năm 1997, tại thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh. Nơi cư trú: khu 7, phường Y, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh; chỗ ở: số 344, đường Mạc Đĩnh Chi thuộc khu A, phường N, thành phố Móng Cái; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức Q và bà Nguyễn Thị D, chồng chưa có; con: có 02 con, nhỏ sinh năm 2021, lớn sinh năm 2019;

Tiền án: Ngày 30/3/2021 bị Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái xử phạt 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Bị cáo chưa chấp hành hình phạt tù. Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt quả tang 22/03/2022 ( bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam). Hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

\* Người chứng kiến: chị Trương Thị T. Vắng mặt tại phiên tòa

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 22/3/2022 tại khu vực ngõ phòng trọ số 344, đường Mạc Đĩnh Chi thuộc khu H, phường N, thành phố Móng Cái, bị cáo Nguyễn Thị H bị Tổ công tác Công an thành phố Móng Cái kiểm tra phát hiện, bắt quả tang về hành vi tàng

trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trong lòng bàn tay trái của H 01 túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng (kí hiệu M1).

Cùng ngày, tiến hành khám xét khẩn cấp phòng trọ của H thu giữ: trên mặt bàn uống nước 01 túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng (kí hiệu M2); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO lắp 02 sim số 0373.553.690 và 0393.438.166.

Quá trình điều tra H khai số ma túy bị thu giữ là H mua của một người đàn ông tên PH không rõ lai lịch tại khu A50 thuộc phường Hải Hòa, thành phố Móng Cái đem về cất giấu với mục đích sử dụng vào ngày 20/3/2022. Đến ngày 22/3/2022 khoảng 14 giờ có Dũng bạn của H có gọi điện xin H ma túy để sử dụng, H đã cầm 01 gói ma túy ra ngõ phòng trọ để đưa ma túy cho D1 thì bị Công an bắt quả tang.

Tại bản Kết luận giám định số 525/KLGĐ ngày 29/3/2022, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Mẫu vật thu giữ của Nguyễn Thị H kí hiệu M1, M2 là ma túy; Loại Methamphetamine; khối lượng M1: 0,329g (không phẩy ba hai chín gam); M2: 0,604g (không phẩy sáu không bốn gam)

Tại bản cáo trạng số 74/CT-VKSMC ngày 18 tháng 7 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái truy tố bị cáo về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Người chứng kiến bà Trương Thị Thắm vắng mặt có lời khai tại cơ quan Điều tra thể hiện: khoảng 14 giờ ngày 22/3/2022 khi đang đi trên đường Mạc Đĩnh Chi, thuộc khu H, phường N, bà được mời chứng kiến việc lực lượng Công an kiểm tra hành chính một người phụ nữ tên Nguyễn Thị H và thu giữ trong lòng bàn tay trái của H 01 túi nilon có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố tại bản cáo trạng về tội danh, khung hình phạt đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 2 Điều 56 của Bộ luật Hình sự và đề xuất mức hình phạt đối với bị cáo từ 18 tháng đến 21 tháng tù. Tổng hợp hình phạt với bản án số 35/2021/HS-ST ngày 30/3/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, buộc bị cáo H phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án từ 33 tháng đến 36 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định. Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen kèm theo 02 thẻ sim

Bị cáo không tranh luận gì với nội dung của bản luận tội và thừa nhận việc truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội.

Căn cứ quá trình tranh tụng, các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Móng Cái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt quả tang, vật chứng thu giữ, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và công bố công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử kết luận: khoảng 14 giờ 00 phút ngày 22/3/2022, tại khu H, phường N, thành phố Móng Cái, bị cáo Nguyễn Thị H có hành vi cất giấu trái phép trên người và tại chỗ ở 0,933 gam (không phải chín ba ba gam) Methamphetamine để sử dụng, thì bị phát hiện bắt quả tang.

[3] Hành vi tàng trữ trái phép ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo là người trưởng thành, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi. Như vậy hành vi của bị cáo đã có đủ các yếu tố cấu thành của tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái truy tố bị cáo với tội danh và điều luật như trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất mức độ phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, do vậy cần thiết phải áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn để răn đe bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[5.1] Về tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử thấy bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự .

[5.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo phạm tội khi đang có tiền án nên thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[6] Do bị cáo H đang phải chấp hành một bản án mà lại thực hiện hành vi phạm tội mới nên bị cáo H phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án theo quy định tại khoản 2 Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

[7] *Về hình phạt bổ sung là hình phạt tiền*: Xét bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[8] *Về vật chứng*: số ma túy thu giữ của bị cáo là vật nhà nước cấm nên tịch thu tiêu hủy. Chiếc điện thoại di động thu giữ của bị cáo, bị cáo dùng để liên lạc trong việc

mua ma túy để tàng trữ trái phép nên tịch thu sung ngân sách nhà nước. 02 thẻ sim gắn trong điện thoại thu giữ không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[9] Theo lời khai của bị cáo thể hiện bị cáo mua ma túy của đối tượng tên PH, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ xem xét. Đối với đối tượng tên Nguyễn Văn D1 là người mà bị cáo khai gọi điện xin ma túy của bị cáo, quá trình xác minh D1 không có mặt tại địa bàn nên không có căn cứ xem xét.

[10] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên:

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội: “ *Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H: 18 tháng tù.

- Áp dụng: khoản 2 Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

- Tổng hợp hình phạt: bị cáo Nguyễn Thị H phải chấp hành 18 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” cộng với 15 tháng tù của bản án hình sự sơ thẩm số 35/2021/HS-ST ngày 30/3/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái. Buộc bị cáo Nguyễn Thị H phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 33 (ba mươi ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt tù được trừ đi những ngày bị tạm giữ ( từ ngày 21/12/2020 đến 30/12/2020).

- Áp dụng: điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy có trong 01 phong bì được niêm phong có ghi “*Phòng kỹ thuật hình sự Đội giám định số: 525/KLHS. Mẫu vật hoàn lại kèm theo kết luận giám định số 525 ngày 29 tháng 3 năm 2022*”. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen. Tịch thu tiêu hủy 02 thẻ sim lắp trong chiếc điện thoại trên. (*Tình trạng các vật chứng thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng số 89/2022/THA ngày 19/7/2022 giữa Công an thành phố Móng Cái với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Móng Cái*)

- Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 331, khoản 1,3 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Ninh;  
- VKSND tỉnh QN, TPMC  
- Cq Điều tra TPMC;  
- Cq Thi hành án HSTPMC  
- Trại tạm giam ( nơi bị cáo giam giữ)  
- Thi hành án HS  
- Cơ quan THADS  
- Bị cáo;  
- Lưu án văn;  
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Trần Thị Thu Nga**